

THAY BẢN ĐÃ GỬI

BCH ĐOÀN TP. HỒ CHÍ MINH

Số: ~~1725~~ -TB/TĐTN-VP

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO

**Kết quả thi đua công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi
khu vực Quận - Huyện và Lực lượng vũ trang năm 2020**

Căn cứ Hướng dẫn số 59-HD/TĐTN-VP ngày 09/10/2020 của Ban Thường vụ Thành Đoàn về việc đánh giá, phân loại và xếp hạng thi đua cơ sở Đoàn khu vực Quận - Huyện, Công nhân lao động và Lực lượng vũ trang năm 2020, Kế hoạch số 255-KH/TĐTN-VP ngày 09/10/2020 của Ban Thường vụ Thành Đoàn về việc kiểm tra, đánh giá, phân loại và xếp hạng thi đua công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi thành phố năm 2020, trên cơ sở kết quả phân tích, đánh giá của các đoàn kiểm tra, Ban Thường vụ Thành Đoàn thông báo về kết quả thi đua công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi khu vực Quận - Huyện, Lực lượng vũ trang năm 2020, cụ thể như sau:

I. KHU VỰC QUẬN - HUYỆN:

1. Cụm thi đua số 1:

TT	Đơn vị	Kết quả							Tổng điểm	Tỷ lệ %	Phân loại	Xếp hạng
		Giáo dục	Phong trào	Xây dựng Đoàn	Chỉ đạo	Sáng tạo	Điểm thưởng	Điểm trừ				
1	Quận Đoàn 10	245	257	239	97	88	12	0	938	93,8	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	1
2	Quận Đoàn Tân Bình	245	258	233	91	78	18	1	922	92,2	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	2
3	Quận Đoàn 3	248	254	233	88	83	14	0	920	92,0	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	3
4	Quận Đoàn 1	246	254	238	89	68	13	0	908	90,8	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	4

TT	Đơn vị	Kết quả							Tổng điểm	Tỷ lệ %	Phân loại	Xếp hạng
		Giáo dục	Phong trào	Xây dựng Đoàn	Chỉ đạo	Sáng tạo	Điểm thưởng	Điểm trừ				
5	Quận Đoàn 11	235	243	248	90	76	3	3	892	89,2	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5
6	Quận Đoàn 5	219	242	240	85	61	8	2	853	85,3	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	6

2. Cụm thi đua số 2:

TT	Đơn vị	Kết quả							Tổng điểm	Tỷ lệ %	Phân loại	Xếp hạng
		Giáo dục	Phong trào	Xây dựng Đoàn	Chỉ đạo	Sáng tạo	Điểm thưởng	Điểm trừ				
1	Quận Đoàn Bình Thạnh	252	256	258	93	63	20	0	942	94,2	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	1
2	Quận Đoàn Tân Phú	256	261	257	93	53	7	1	926	92,6	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	2
3	Quận Đoàn Phú Nhuận	257	265	249	89	58	7	0	925	92,5	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	3
4	Quận Đoàn 6	254	256	245	96	50	20	0	921	92,1	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	4
5	Quận Đoàn 4	240	257	247	94	65	13	0	916	91,6	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5
6	Quận Đoàn Gò Vấp	233	254	251	95	46	20	1	898	89,8	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	6
7	Quận Đoàn 8	215	255	252	91	45	6	1	863	86,3	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	7

3. CỤM THI ĐUA SỐ 3:

TT	Đơn vị	Kết quả							Tổng điểm	Tỷ lệ %	Phân loại	Xếp hạng
		Giáo dục	Phong trào	Xây dựng Đoàn	Chỉ đạo	Sáng tạo	Điểm thưởng	Điểm trừ				
1	Quận Đoàn 9	250	258	255	97	83	18	1	960	96,0	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	1
2	Quận Đoàn Thủ Đức	257	254	253	95	78	19	0	956	95,6	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	2
3	Quận Đoàn 7	255	258	255	95	50	14	3	924	92,4	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	3
4	Quận Đoàn 12	249	254	252	95	50	16	0	916	91,6	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	4
5	Quận Đoàn Bình Tân	248	255	250	94	55	13	0	915	91,5	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5
6	Quận Đoàn 2	248	253	250	94	46	3	0	894	89,4	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	6

4. CỤM THI ĐUA SỐ 4:

TT	Đơn vị	Kết quả							Tổng điểm	Tỷ lệ %	Phân loại	Xếp hạng
		Giáo dục	Phong trào	Xây dựng Đoàn	Chỉ đạo	Sáng tạo	Điểm thưởng	Điểm trừ				
1	Huyện Đoàn Nhà Bè	241	260	249	95	59	5	1	908	90,8	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	1
2	Huyện Đoàn Bình Chánh	236	258	250	94	54	10	0	902	90,2	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	2
3	Huyện Đoàn Củ Chi	240	252	246	94	51	8	2	889	88,9	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	3

TT	Đơn vị	Kết quả							Tổng điểm	Tỷ lệ %	Phân loại	Xếp hạng
		Giáo dục	Phong trào	Xây dựng Đoàn	Chỉ đạo	Sáng tạo	Điểm thưởng	Điểm trừ				
4	Huyện Đoàn Cần Giờ	239	260	246	92	46	1	1	883	88,3	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	4
5	Huyện Đoàn Hóc Môn	239	255	253	92	38	5	2	880	88,0	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5

II. KHU VỰC LỰC LƯỢNG VŨ TRANG:

TT	Đơn vị	Kết quả							Tổng điểm	Tỷ lệ %	Phân loại	Xếp hạng
		Giáo dục	Phong trào	Xây dựng Đoàn	Chỉ đạo	Sáng tạo	Điểm thưởng	Điểm trừ				
1	Đoàn Thanh niên Công an Thành phố	235	260	258	95	45	14	0	907	90,7	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	1
2	Đoàn Thanh niên Bộ Tư lệnh Thành phố (*)	234	259	237	80	23	4	0	837	86,7	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	2
3	Đoàn Thanh niên Bộ đội Biên phòng Thành phố (*)	230	250	233	87	30	4	0	834	86,4	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	3

*** Ghi chú:**

(*): Tỷ lệ % tính trên tổng số điểm là 965 điểm (Do đặc thù đơn vị không có Ủy ban Kiểm tra).

III. ĐƠN VỊ XUẤT SẮC DẪN ĐẦU:

1. Khu vực Quận - Huyện:

- Cụm thi đua số 1: Quận Đoàn 10.
- Cụm thi đua số 2: Quận Đoàn Bình Thạnh.
- Cụm thi đua số 3: Quận Đoàn 9.
- Cụm thi đua số 4: Huyện Đoàn Nhà Bè.

2. Khu vực Lực lượng vũ trang: Đoàn Thanh niên Công an Thành phố.

IV. ĐƠN VỊ ĐƯỢC TRAO TẶNG CỜ THI ĐUA ĐƠN VỊ XUẤT SẮC CỦA BAN CHẤP HÀNH THÀNH ĐOÀN:

1. Khu vực Quận - Huyện:

- Cụm thi đua số 1:

+ Quận Đoàn 10

+ Quận Đoàn Tân Bình

+ Quận Đoàn 3

- Cụm thi đua số 2:

+ Quận Đoàn Bình Thạnh

+ Quận Đoàn Tân Phú

+ Quận Đoàn Phú Nhuận

- Cụm thi đua số 3:

+ Quận Đoàn 9

+ Quận Đoàn Thủ Đức

+ Quận Đoàn 7

- Cụm thi đua số 4:

+ Huyện Đoàn Nhà Bè

+ Huyện Đoàn Bình Chánh

+ Huyện Đoàn Củ Chi

2. Khu vực Lực lượng vũ trang:

+ Đoàn Thanh niên Công an Thành phố

+ Đoàn Thanh niên Bộ Tư lệnh Thành phố

+ Đoàn Thanh niên Bộ đội Biên phòng Thành phố

Ban Thường vụ Thành Đoàn thông báo kết quả phân loại, đánh giá thi đua công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi khu vực Quận - Huyện và Lực lượng vũ trang trực thuộc Thành Đoàn năm 2020.

Nơi nhận:

- Trung ương Đoàn: Ban Bí thư, Ban TNTH, VP, Phòng Công tác phía Nam;
- Ban Dân vận Thành ủy;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố;
- Thành Đoàn: Ban Thường vụ, các Ban - Văn phòng;
- Quận - Huyện ủy và cấp ủy các cơ sở Đoàn khu vực LLVT;
- Các cơ sở Đoàn khu vực Quận - Huyện, LLVT;
- Lưu (VT-LT).

TL. BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ĐOÀN
CHÁNH VĂN PHÒNG



Đỗ Phan Như Nguyệt